

UBND HUYỆN SA THẦY      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
PHÒNG DÂN TỘC                      Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:      /CV-PDT                      Sa Thầy, ngày      tháng      năm 2024

**NỘI DUNG TRẢ LỜI CHẤT VẤN**

Kính gửi:

- Thường trực HĐND huyện;
- Văn phòng HĐND-UBND huyện;
- Đại biểu A Đình, Tổ đại biểu Sa Sơn - Sa Nhơn.

Thực hiện Công văn số 81/TTHĐND-TH, ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về việc chuẩn bị nội dung trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 9 HĐND huyện Khóa XI. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, Phòng Dân tộc trả lời nội dung chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh như sau:

**Câu hỏi chất vấn của đại biểu A Đình, Tổ đại biểu Sa Sơn - Sa Nhơn:**

Để khắc phục những hạn chế trong việc tiếp cận công nghệ thông tin ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi, Chính phủ đã có Quyết định 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019 về Phê duyệt Đề án "*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số Việt Nam giai đoạn 2019 - 2025*". Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1961/KH-UBND ngày 14/6/2021 về triển khai thực hiện Đề án 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Tuy nhiên, qua nghiên cứu các báo cáo, cũng như theo dõi công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện nhận thấy công tác chỉ đạo triển khai thực hiện, đánh giá kết quả chưa được đề cập.

Đề nghị đồng chí cho biết, trong thời gian qua việc tham mưu xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai thực hiện hằng năm trên địa bàn huyện như thế nào? Việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ trong năm 2024 đã đạt được kết quả như thế nào? Đối tượng thụ hưởng có tiếp cận đầy đủ các nội dung triển khai theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện hay chưa? Năm 2025 là năm kết thúc giai đoạn khả năng hoàn thành được các mục tiêu mà Kế hoạch hướng tới hay không?

**Trả lời:** Trước tiên, thay mặt Phòng Dân tộc tôi xin cảm ơn đại biểu A Đình đã quan tâm đến lĩnh vực công tác dân tộc. Sau đây, tôi xin trình bày như sau:

**I. Kết quả đạt được:**

Quyết định 414/QĐ-TTg, ngày 12/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án "*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng*

bào dân tộc thiểu số Việt Nam giai đoạn 2019-2025" liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực (dân tộc, y tế, giáo dục, văn hoá - thông tin, công thương, khoa học - công nghệ,...). Căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ tại Quyết định 414/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch 1961/KH-UBND của UBND tỉnh; hướng dẫn của các ngành chức năng, trong thời gian qua các cấp, các ngành tổ chức triển khai và đạt được một số kết quả như sau:

**1. Về công tác ban hành Kế hoạch thực hiện:** Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Tiểu Dự án 2 “Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi” thuộc Dự án 10 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Sa Thầy<sup>(1)</sup>; Kế hoạch triển khai giải quyết việc làm cho người lao động năm 2024 trên địa bàn huyện<sup>(2)</sup>; Trung tâm Y tế huyện ban hành 02 Kế hoạch thực hiện các mục tiêu về công tác y tế<sup>(3)</sup>.

## **2. Kết quả đạt được:**

- **Mục tiêu 1:** Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc, bảo đảm khả năng kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và hỗ trợ đồng bào DTTS tiếp cận thông tin: Từ năm 2022, Ban Dân tộc đã triển khai Hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022-2025. Đến nay, Hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc đã đi vào hoạt động ổn định, số tài khoản đăng nhập sử dụng của huyện là 14 tài khoản; tại Phòng Dân tộc và 11 xã, thị trấn được triển khai nhập liệu theo biểu mẫu được mã hóa (số hóa 58 biểu mẫu báo cáo về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 DTTS và đưa vào triển khai sử dụng báo cáo 16 biểu mẫu trên Hệ thống). Hàng quý, Phòng Dân tộc, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn báo cáo thông qua 16 biểu mẫu theo quy định.

- **Mục tiêu 2:** Phân đấu 100% đồng bào DTTS nắm được chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; người dân được tiếp cận đầy đủ các thông tin<sup>(4)</sup>:

+ Phòng Văn hoá - Thông tin tham mưu Ban Chỉ đạo tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số huyện Sa Thầy năm 2024 có 300 cho cán bộ, công chức, viên chức, Tổ công nghệ số cộng đồng. Trong đó có hơn 130 thành viên tổ công nghệ số cộng đồng là đồng bào dân tộc thiểu số tham gia;

(1) Kế hoạch số 179/KH-UBND, ngày 05/7/2023 của UBND huyện.

(2) Kế hoạch số 21/KH-UBND, ngày 29 tháng 01 năm 2024.

(3) Kế hoạch số 2575/KH-YTST ngày 12/11/2021 của Trung tâm Y tế huyện về việc triển khai Đề án khám chữa bệnh từ xa giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 866/KH-YTST ngày 18/4/2024 của TTYT huyện Sa Thầy về việc triển khai “Nền tảng Hỗ trợ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa”.

(4) Về y tế, giáo dục, khoa học công nghệ, thị trường...

+ Ngành Y tế thành lập tổ tư vấn sức khỏe từ xa; thực hiện hội chẩn tư vấn khám, chữa bệnh từ xa (*từ bệnh viện tuyến trên tới trung tâm y tế, trạm y tế xã*); tổ chức tập huấn, cập nhật về phác đồ điều trị, quy trình chuyên môn cho các Bác sĩ, Y sĩ, nhân viên y tế tham gia tư vấn sức khỏe, KCB từ xa về 50 bệnh quy định tại thông tư số 30/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế; Tuyên truyền cho người dân về lợi ích của KCB từ xa, phổ biến phần mềm Vtelehealth đến người bệnh, người nhà người bệnh và người dân khi đến khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế trên các phương tiện truyền thông của cơ sở KCB (*góc truyền thông, bảng điện tử, tivi, loa, website, Fanpage...*); Xây dựng hướng dẫn hoạt động khám, chữa bệnh từ xa, bao gồm hướng dẫn chuyên môn, chuẩn về phòng khám tư vấn và các chuẩn công nghệ liên quan, bảo đảm việc kết nối phục vụ hoạt động khám, chữa bệnh từ xa;

+ Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội tổ chức các phiên giao dịch việc làm cho hơn 5.000 người lao động, nhất là lao động nghèo, vùng sâu, vùng xa tiếp cận được thông tin về chính sách lao động, việc làm và tìm kiếm các cơ hội việc làm phù hợp khả năng, nguyện vọng của bản thân. Triển khai quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu về dân cư, nhằm triển khai hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin thuận lợi trên thiết bị di động thông minh để cung cấp thông tin việc làm phù hợp với trình độ, nhu cầu của đồng bào dân tộc thiểu số. Tuyên truyền người lao động truy cập vào các trang Facebook, Website của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh tìm hiểu thị trường lao động, nhằm kết nối việc làm cho lao động đang thất nghiệp, hộ nghèo, hộ mới thoát nghèo;

+ Phòng Kinh tế - Hạ tầng đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai Chương trình thương mại điện tử tại địa phương; triển khai hướng dẫn tạm thời về triển khai xây dựng mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh, xã thương mại điện tử. Tính đến năm 2024, thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm, huyện đã hỗ trợ, hướng dẫn 07 cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh trên địa bàn<sup>(5)</sup> triển khai, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với 19 sản phẩm, hàng hoá đăng ký tham gia đánh giá xếp hạng sản phẩm OCOP năm 2021-2023<sup>(6)</sup>. Nhiều sản phẩm đặc trưng của đồng bào dân tộc thiểu số như nông sản, thủ công mỹ nghệ... được tiếp cận thị trường, cải thiện đời sống kinh tế của người dân; Các hình thức thanh toán trực tuyến thông qua thẻ ngân hàng, tài khoản thanh toán trực tuyến dạng như Paypal, Payoneer... đã phổ biến rộng rãi hơn, bên cạnh đó là các hình thức thanh toán trung gian thường gặp như Viettelpay, Momo, ZaloPay...

<sup>(5)</sup> Hợp tác xã nông nghiệp và dịch vụ thương mại Ya Ly; Hợp tác xã Thái Thanh; Hộ kinh doanh Võ Thị Xuân Hiếu; Hộ kinh doanh Phạm Thị Hoài; Hộ kinh doanh Nguyễn Đức Thuận; HTX Nông nghiệp Công nghệ cao Nghĩa Tân; Công ty TNHH thực phẩm NHS.

<sup>(6)</sup> 02 sản phẩm (Sầu riêng Monthong, Mít Chan rai) của Hợp tác xã Thương Mại và dịch vụ Ya Ly; 05 sản phẩm (Bưởi da xanh, Bơ 034, Mít thái, Sầu riêng Mosanking, Sầu riêng Monthong) của Hợp tác xã Thái Thanh; 01 sản phẩm (Nấm Sò) của Hộ kinh doanh Võ Thị Xuân Hiếu; 01 sản phẩm (Giò chả) của Hộ kinh doanh Phạm Thị Hoài; 02 sản phẩm (Sầu riêng Dona; Cam Úc) của Hộ kinh doanh Nguyễn Đức Thuận; 03 sản phẩm (Cà phê hòa tan Hơ Moong; Cà phê hạt Hơ Moong; Cà phê bột Hơ Moong) của HTX Nông nghiệp Công nghệ cao Nghĩa Tân; 05 sản phẩm (Bò cò Chư Mom Ray; Lâu gà Sâm dây Ngọc Linh; Muối kiến tiêu rừng; Muối tiêu sả rừng; Cá mương một nắng) của Công ty TNHH thực phẩm NHS.

giúp cho người dùng thuận tiện hơn trong việc mua và bán và đồng thời tăng sức mua hàng và đơn hàng cho các shop bán hàng. Đến nay, 100% các đơn vị cung cấp điện, viễn thông, truyền hình chấp nhận thanh toán không dùng tiền mặt và cung cấp hóa đơn điện tử cho người tiêu dùng;

+ Ngoài ra để tạo điều kiện cho đồng bào DTTS nắm được chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Trung tâm Văn hoá - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện tổ chức sản xuất 05 chương trình phát thanh, với 60 tin, 03 bài, 02 chuyên mục, 04 bài tuyên truyền; 04 chương trình tiếng Gia Rai và các thông báo khác trên phương tiện thông tin đại chúng và phát trên hệ thống đài phát thanh của 08 xã, thị trấn.

- **Mục tiêu 3:** Thiết lập hệ thống thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thông tin khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và an ninh trật tự. Từng bước kết nối, chia sẻ thông tin với các hệ thống thông tin từ trung ương đến địa phương để cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho đồng bào dân tộc thiểu số.

+ Ngành Văn hoá lắp đặt 10 điểm cung cấp mạng Internet không dây (Wifi) miễn phí<sup>(7)</sup> tại khu vực trung tâm xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng, điểm du lịch nông thôn nhằm nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông minh;

+ Tại Tiểu dự án 2, Dự án 10 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi: Đến nay đã triển khai 04 điểm hỗ trợ đồng bào DTTS ứng dụng công nghệ thông tin tại các xã đặc biệt khó khăn để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự;

**3. Đối tượng thụ hưởng có tiếp cận đầy đủ các nội dung triển khai theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện hay chưa:** Hệ thống phát thanh, truyền hình đã phủ sóng khắp các xã trên địa bàn huyện, tỷ lệ người dân sử dụng Internet, mạng di động 4G ngày càng tăng; đến nay 100% hộ đồng bào DTTS được xem truyền hình, nghe đài phát thanh, đã góp phần chuyển tải kịp thời các thông tin về khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và an ninh trật tự; các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước đến người dân.

**4. Năm 2025 là năm kết thúc giai đoạn khả năng hoàn thành được các mục tiêu mà Kế hoạch hướng tới hay không:** Mục tiêu đến năm 2025, theo Kế hoạch số 1961/KH-UBND là:

- Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc và các ứng dụng hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số: Hiện nay Ủy ban Dân tộc, Ban Dân tộc tỉnh đang duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành từ trung ương đến cơ sở.

<sup>(7)</sup> Sa Bình 07 điểm, Ya Ly 03 điểm.

- Phân đầu 100% đồng bào dân tộc thiểu số nắm được chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; được tiếp cận đầy đủ thông tin về y tế, giáo dục, khoa học công nghệ, thị trường: Với sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, cấp uỷ, chính quyền các cấp, hệ thống phát thanh, truyền hình ngày càng được đầu tư nâng cấp; sự phát triển mạnh mẽ của Công nghệ thông tin, Internet, mạng di động 4G, đến năm 2025, có 100% đồng bào dân tộc thiểu số nắm được chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; được tiếp cận đầy đủ thông tin về y tế, giáo dục, khoa học công nghệ, thị trường;

- Thiết lập hệ thống thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thông tin khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và an ninh trật tự: Tại Kế hoạch số Kế hoạch số 179/KH-UBND, ngày 05/7/2023 của UBND huyện<sup>(8)</sup> xác định đầu tư hỗ trợ 09 điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin, đến nay đã hoàn thành 04 điểm, năm 2025 dự kiến đầu tư 02 điểm, còn 03 điểm chưa có nguồn vốn, nếu cấp trên không bổ sung trong năm 2025 thì sẽ không hoàn thành mục tiêu theo Kế hoạch.

## **II. Khó khăn, tồn tại:**

- Mặc dù Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án, tuy nhiên không giao cụ thể nguồn kinh phí, mà các ngành, các cấp chủ yếu lồng ghép các nhiệm vụ để thực hiện Đề án;

- Lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin đòi hỏi phải được đầu tư bài bản về hạ tầng và cán bộ các cấp, các ngành phải được đào tạo bài bản và trình độ dân trí cũng phải am hiểu về công nghệ thông tin, có khả năng mua sắm các thiết bị truy cập. Tuy nhiên, đối với huyện nhà nói chung, các xã vùng đồng bào DTTS&MN nói riêng còn nhiều khó khăn cả về hạ tầng, cán bộ phụ trách, trình độ dân trí, kinh tế của người dân, vì vậy việc triển khai Đề án có được rõ nét;

- Đề án triển khai trong nhiều ngành, lĩnh vực, có một số mục tiêu mang tính định tính, nên công tác tổng hợp, đánh giá hiệu quả đôi lúc còn khó khăn;

- Một số nội dung được tích hợp tại Tiểu dự án 2, Dự án 10 về nội dung chuyển đổi số, hỗ trợ duy trì chợ sản phẩm trực tuyến; Tiểu Dự án 3, dự án 10<sup>(9)</sup> về kiểm tra, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi, nhưng Trung ương chưa triển khai, chưa có văn bản hướng dẫn nên địa phương không có cơ sở triển khai thực hiện.

<sup>(8)</sup> Thực hiện Tiểu Dự án 2 “Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi” thuộc Dự án 10 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Sa Thầy.

<sup>(9)</sup> Xây dựng khung kết quả của Chương trình, gồm: cách thức sử dụng thông tin của hệ thống giám sát và đánh giá cho quản lý và tổ chức thực hiện; áp dụng công nghệ 4.0, phần mềm ứng dụng trên nền tảng thiết bị di động; xây dựng, thí điểm, tập huấn và vận hành phần mềm giám sát đánh giá, đảm bảo thu thập, lưu trữ, xử lý thông tin giám sát và đánh giá phục vụ kịp thời cho yêu cầu quản lý chương trình; nâng cao năng lực giám sát, đánh giá cho các địa phương, gồm cả cơ quan chủ trì và các bạn, ngành tham gia tổ chức thực hiện chương trình

Trên đây là nội dung trả lời chất vấn của đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp thứ 9, HĐND huyện khoá XI của Phòng Dân tộc./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT PDT.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Nguyễn Đăng Bảo**